



Danh sách cơ sở lánh nạn

Cơ sở lánh nạn tập trung cấp 1

No.	Khu vực	Tên gọi	Địa chỉ	Vị trí hiện thị trên bản đồ		Loại thảm họa áp dụng		
				Số hiệu bản đồ	Tọa độ	Lũ lụt	Thảm họa sạt lở đất	Động đất
1	Mizusawa	Trung tâm khu vực Mizusawa, thành phố Oshu	85-2 Shoten, Mizusawa	4	A-2	○	○	○
2		Trung tâm khu vực Mizusawa Minami, thành phố Oshu	2-12 Ogane-cho, Mizusawa	4	A-4	○	○	○
3		Trung tâm khu vực Tokiwa, thành phố Oshu	2-12 Daimachi, Mizusawa	4	C-4	○	○	○
4		Trung tâm khu vực Sakurakawa, thành phố Oshu	4-1 Aza-Nishikoinome, Sakurakawa, Mizusawa	1	E-5	○	○	○
5		Trung tâm khu vực Shinjo, thành phố Oshu	99 Aza-Kakinokishita, Shinjo, Mizusawa	7	B-1	○	○	○
6		Trung tâm khu vực Anetai, thành phố Oshu	8-3 Aza-Shuku, Anetai-cho, Mizusawa	7	E-3	×	○	○
7		Trường tiểu học Anetai, thành phố Oshu	70 Aza-Kyobara, Anetai-cho, Mizusawa	7	D-2	○	—	—
8		Nhà thi đấu tổng hợp thành phố Oshu	72 Aza-Uguisudaira, Hada-cho, Mizusawa	4	F-4	○	○	○
9		Trung tâm khu vực Kuroishi, thành phố Oshu	9-2 Aza-Tsurugi, Kuroishi-cho, Mizusawa	7	F-4	○	—	○
10	Esashi	Chi nhánh tổng hợp Esashi	1-8 Odori, Esashi	2	D-2	○	○	○
11		Trung tâm khu vực Esashi Odaki, thành phố Oshu	98-1 Aza-Shuku, Odaki, Esashi	2	C-3	×	○	○
12		Trung tâm khu vực Tawara, thành phố Oshu	166-1 Aza-Fukasawa, Tawara, Esashi	5	C-1	○	○	○
13		Trung tâm khu vực Fujisato, thành phố Oshu	27 Aza-Kaminagasawa, Fujisato, Esashi	—	—	○	○	○
14		Trung tâm khu vực Ide, thành phố Oshu	102 Aza-Narai, Ide, Esashi	—	—	○	○	○
15		Trung tâm khu vực Yonesato, thành phố Oshu	72-1 Aza-Hachiman, Yonesato, Esashi	—	—	○	○	○
16		Trung tâm khu vực Tamasato, thành phố Oshu	199-3 Aza-Aozasa, Tamasato, Esashi	—	—	×	○	○
17		Trung tâm đảo tạo người làm nông nghiệp Esashi	85 Aza-Omatsuzawa, Tamasato, Esashi	—	—	○	—	—
18		Trung tâm khu vực Yanagawa, thành phố Oshu	90 Aza-Hinokami, Yanagawa, Esashi	—	—	○	○	○
19		Trung tâm khu vực Hirose, thành phố Oshu	443-4 Aza-Kakinoki, Hirose, Esashi	—	—	○	—	○
20		Trung tâm khu vực Inase, thành phố Oshu	16-1 Aza-Yachi, Inase, Esashiku	—	—	×	○	○
21		Trường tiểu học Inase, thành phố Oshu	12 Aza-Shitadai, Inase, Esashi	—	—	○	—	—
22		Trung tâm khu vực Maesawa, thành phố Oshu	131-1 Aza-Nanokamachiura, Maesawa	—	—	○	○	○
23		Trung tâm khu vực Kojo, thành phố Oshu	290 Aza-Tokenjishita, Kojo, Maesawa	9	A-1	○	○	○
24		Trung tâm khu vực Shirayama, thành phố Oshu	37-3 Aza-Furujuku, Shirayama, Maesawa	9	C-2	×	○	○
25		Trung tâm khu vực Seibo, thành phố Oshu	69-1 Aza-Haba, Seibo, Maesawa	9	C-5	○	○	○
26		Chi nhánh tổng hợp Maesawa	71 Aza-Nanokamachiura, Maesawa	—	—	○	○	○
27		Trung tâm khu vực Oyama, thành phố Oshu	40-1 Aza-Doba, Oyama, Isawa	6	C-3	○	○	○
28		Trung tâm khu vực Natsuta, thành phố Oshu	126-8 Aza-Tsakada, Natsuta, Isawa	3	C-3	○	○	○
29		Trung tâm khu vực Wakayanagi, thành phố Oshu	144 Aza-Somadan, Wakayanagi, Isawa	3	A-4	○	○	○
30		Trung tâm khu vực Isawa Atago, thành phố Oshu	155 Aza-Atago, Wakayanagi, Isawa	—	—	○	○	○
31		Chi nhánh tổng hợp Isawa	270 Aza-Kagayachi, Natsuta, Isawa	6	A-1	○	○	○
32	Koromogawa	Trung tâm khu vực Koromogawa, thành phố Oshu	15-10 Furudo, Koromogawa	—	—	○	○	○
33		Chi nhánh tổng hợp Koromogawa	64-4 Furudo, Koromogawa	—	—	○	○	○
34		Trung tâm khu vực Kitamata, thành phố Oshu	212 Koda, Koromogawa	—	—	○	—	○
35		Trung tâm khu vực Minamimata, thành phố Oshu	38-9 Numano, Koromogawa	—	—	○	○	○
36		Trung tâm khu vực Koromosato, thành phố Oshu	44-1 Tomita, Koromogawa	—	—	○	○	○

Cơ sở lánh nạn tập trung cấp 2 và Địa điểm lánh nạn khẩn cấp được chỉ định

No	Khu vực	Tên gọi	Địa chỉ	Vị trí hiện thị trên bản đồ		Cơ sở lánh nạn tập trung cấp 2	Loại thảm họa áp dụng	
				Số hiệu bản đồ	Tọa độ		Lũ lụt	Thảm họa sạt lở đất
37	Mizusawa	Trung tâm chăm sóc sức khỏe Mizusawa, thành phố Oshu	3-2 Otemachi	4	A-2	○	○	○
38		Trường tiểu học Mizusawa, thành phố Oshu	4-2 Aza-Horinouchi	4	A-2	○	○	○
39		Đền Hitaka Jinja	13 Aza-Hitakakoji	4	A-3	○	○	○
40		Công viên Mizusawa	1-1 Nakauwano-cho	4	A-4	○	○	○
41		Nhà thi đấu Mizusawa	1-85 Nakauwano-cho	4	A-4	○	○	○
42		Chùa Dairanji	2 Aza-Azuma-cho	4	B-3	○	○	○
43		Chùa Dairinji	1 Aza-Terakoji	4	B-3	○	○	○
44		Chùa Chokoji	33 Aza-Terakoji	4	B-3	○	○	○
45		Chùa Zochoji	26 Aza-Terakoji	4	B-3	○	○	○
46		Trung tâm phúc lợi tổng hợp thành phố Oshu	5-12 Minami-machi	4	B-4	○	○	○
47		Trường trung học cơ sở Mizusawa, thành phố Oshu	10-1 Aza-Minamishizawa	4	A-2	○	○	○
48		Công viên Akiba	24-12 Akiba-cho	4	B-2	○	○	○
49		Trung tâm vô thuật Mizusawa	24-3 Akiba-cho	4	B-2	○	○	○
50		Trung tâm Kita Shitahaba Kaikan	24-1 Aza-Kitahango	3	E-1	○	○	○
51		Trường trung cấp thương mại Mizusawa, tỉnh Iwate	1 Aza-Dokita	3	F-3	○	○	○
52		Công viên Horinouchi	85-2 Aza-Shoten	4	A-2	○	○	○
1		Trung tâm khu vực Mizusawa, thành phố Oshu	85-2 Shoten	4	A-2	○	○	○
53		Trung tâm hội nghị Ishidokita	216 Aza-Jiryo	3	F-2	○	○	○
54		Trường tiểu học Mizusawa Minami, thành phố Oshu	3-24 Fukuyoshi-cho	4	A-4	○	○	○
2		Trung tâm khu vực Mizusawa Minami, thành phố Oshu	2-12 Ogane-cho	4	A-4	○	○	○
55		Công viên Fukuwara Nason	115-5 Aza-Nishida	3	F-4	○	○	○

No	Khu vực	Tên gọi	Địa chỉ	Vị trí hiện thị trên bản đồ		Cơ sở lánh nạn tập trung cấp 2	Loại thảm họa áp dụng	
				Số hiệu bản đồ	Tọa độ		Lũ lụt	Thảm họa sạt lở đất
56	Mizusawa	Trường trung cấp Mizusawa Daiichi	20-1 Aza-Morishita	3	E-5	○	○	○
57		Trung tâm Sakura Kaikan	110-1 Aza-Sakurayashiki Nishi	3	F-5	○	○	○
58		Trường trung cấp Mizusawa, tỉnh Iwate	5-1 Aza-Ryugababa	4	A-5	○	○	○
59		Chi nhánh Mizusawa, Hợp tác xã nông nghiệp hwa Furusato	1-8-17 Higashi Odori	4	B-3	○	○	○
60		Trường tiểu học Tokiwa, thành phố Oshu	1-1-5 Shinmei-cho	4	C-3	○	○	○
61		Trường trung học cơ sở Higashi Mizusawa, thành phố Oshu	2-5 Aza-Senoue, Sakurakawa	4	D-3	○	○	○
3		Trung tâm khu vực Tokiwa, thành phố Oshu	2-12 Daimachi	4	C-4	○	○	○
62		Nhà thi đấu người lao động Mizusawa	65-8 Aza-Tateshita, Sakurakawa	2	F-5	○	○	○
63		Trường trung cấp công nghiệp Mizusawa, tỉnh Iwate	100-1 Aza-Michishita, Sakurakawa	4	B-1	○	○	○
64		Trung tâm giao lưu Kita Tokiwa	32 Aza-Tomido, Sakurakawa	4	C-2	○	○	○
65		Công viên Keitoku	29-2 Aza-Keitoku, Sakurakawa	4	C-3	○	○	○
66		Nhà văn hóa thành phố Oshu	41 Aza-Ishibashi, Sakurakawa	4	C-2	○	○	○
67		Khuôn viên trường trung học cơ sở Higashi Mizusawa cũ	1-5-52 Higashinakadori	4	C-4	○	○	○
68		Bãi đậu xe Mizusawa Eki Higashi	1-61-2 Higashi Odori	4	B-3	○	○	○
69		Trường đua ngựa Mizusawa	1-2 Aza-Akuto, Anetai-cho	4	D-4	○	○	○
70		Trung tâm giao lưu Sedsimo	54-2 Aza-Machiyashiki, Shinjo	4	C-5	○	○	○
71		Trung tâm phân phối trong điểm Hợp tác xã nông nghiệp Iwate Furusato	13 Aza-Gongendo, Sakurakawa	1	B-5	○	○	○
72		Trung tâm Tochinki Kaikan	248 Aza-Tamanoki, Sakurakawa	3	C-1	○	○	○
73		Trung tâm Uwahaba Kaikan	24 Aza-Nishitanaka, Sakurakawa	1	B-5	○	○	○
74		Trung tâm Ippongi Kaikan	25-1 Aza-Ippongi, Sakurakawa	1	C-5	○	○	○
75		Trung tâm khảo sát và nghiên cứu về tài sản văn hóa bị chôn vùi thành phố Oshu	96-1 Aza-Kuzoden, Sakurakawa	1	E-4	○	○	○



Danh sách cơ sở lánh nạn

No	Khu vực	Tên gọi	Địa chỉ	Vị trí hiện thị trên bản đồ		Cơ sở lánh nạn tập trung cấp 2	Loại thảm họa áp dụng	
				Số hiệu bản đồ	Tọa độ		Lũ lụt	Thảm họa sạt lở đất
76	Mizusawa	Trung tâm Yawata Kaikan	100-1 Aza-Kuzoden, Sakurakawa	1	E-4	○	○	○
77		Trung tâm Sano Kaikan	93-2 Aza-Shuku, Sakurakawa	1	D-4	○	○	○
78		Công viên Oroshimachi Higashi	4-6 Oroshimachi	1	C-3	○	○	○
79		Trường tiểu học Sakurakawa, thành phố Oshu	7 Aza-Sone, Sakurakawa	1	D-5	○	○	○
4		Trung tâm khu vực Sakurakawa, thành phố Oshu	4-1 Aza-Nishikoinome, Sakurakawa	1	E-5	○	○	○
80		Trung tâm Tate Kaikan	58 Aza-Terinishi, Sakurakawa	1	F-5	○	○	○
81		Trung tâm Miyata Kaikan	40-2 Aza-Omotozuka, Sakurakawa	1	D-5	○	○	○
82		Trường tiểu học Shinjo, thành phố Oshu	44-1 Aza-Takada, Shinjo	7	B-1	○	○	○
83		Trường trung học cơ sở Mizusawa Minami, thành phố Oshu	39-1 Aza-Odan, Shinjo	7	B-1	○	○	○
5		Trung tâm khu vực Shinjo, thành phố Oshu	99 Aza-Kakinokishita, Shinjo	7	B-1	○	○	○
84		Trung tâm hội nghị Nakadaira	88-1 Aza-Nakadaira, Shinjo	7	C-2	○	○	○
85		Trung tâm giao lưu Ofukazawa	19-3 Aza-Higashi Ofukazawa, Shinjo	7	A-2	○	○	○
86		Trung tâm Oirimachi Kaikan	5-7 Aza-Miyazawa, Shinjo	7	A-3	○	○	○
87		Công viên Kitano	19 Aza-Kitano, Shinjo	7	C-1	○	○	○
88		Trung tâm giao lưu Sue	2-1 Aza-Dobayashimae, Shinjo	4	B-5	○	○	○
89		Trung tâm Takane Kaikan	74 Aza-Takane, Shinjo	7	C-3	○	○	○
90		Trung tâm Kita Anetai Kaikan	5-15-5 Kamianetai	7	C-1	○	○	○
91		Trung tâm Nishi Anetai Kaikan	183 Aza-Mukaihata, Shinjo	7	C-1	○	○	○
92		Trung tâm Kamianetai Kaikan	2-1-20 Kamianetai	7	C-1	○	○	○
6		Trung tâm khu vực Anetai, thành phố Oshu	8-3 Aza-Shuku, Anetai-cho	7	E-3	○	○	○
7		Trường tiểu học Anetai, thành phố Oshu	70 Aza-Kyobara, Anetai-cho	7	D-2	○	○	○
93		Trung tâm Kamijima Kaikan	122 Aza-Kamijima, Anetai-cho	7	D-2	○	○	○
94		Trung tâm Shimo Anetai Kaikan	59-3 Aza-Urushibayashi, Anetai-cho	7	D-4	○	○	○
95		Trung tâm Anetai Nanpo Kaikan	16-3 Aza-Monaka, Anetai-cho	7	D-5	○	○	○
96		Trung tâm khu vực Hada, thành phố Oshu	9 Kubo, Hada-cho	4	E-3	○	○	○
97	Esashi	Điện Kojinja Sanshuden	1-28 Ekimae, Hada-cho	4	F-3	○	○	○
98		Trung tâm Kawamae Kaikan	90 Aza-Awanose, Hada-cho	4	E-3	○	○	○
99		Trung tâm giao lưu công nghệ đức thành phố Oshu	131 Aza-Myoseho, Hada-cho	4	E-3	○	○	○
100		Trường tiểu học Hada, thành phố Oshu	362 Aza-Araidai, Hada-cho	4	F-4	○	○	○
8		Nhà thi đấu tổng hợp thành phố Oshu	72 Aza-Uguisudaira, Hada-cho	4	F-4	○	○	○
101		Trung tâm thiếu nhi Oyamashita	165 Aza-Oyamashita, Hada-cho	4	F-2	○	○	○
102		Trung tâm Kurodasuke Kaikan	77-2 Aza-Kadoshita, Hada-cho	5	B-5	○	○	○
9		Trung tâm khu vực Kuroishi, thành phố Oshu	9-2 Aza-Tsurugi, Kuroishi-cho	7	F-4	○	○	○
103		Khuôn viên trường tiểu học Kuroishi cũ	2-15 Aza-Nagane, Kuroishi-cho	7	F-4	○	○	○
104		Trung tâm hội nghị (sân) sân cơ sở lánh nạn cấp 2	63-1 Aza-Tsurugi, Kuroishi-cho	7	F-4	○	○	○
105		Trung tâm thiếu nhi Shirosishizawa	43-1 Aza-Shirosishizawa, Kuroishi-cho	9	F-2	○	○	○
106		Trung tâm giao lưu Shimoyanagi	79-134 Aza-Shimoyanagi, Kuroishi-cho	9	F-1	○	○	○
107		Trung tâm Futawatarai Kaikan	616-2 Aza-Futawatarai, Kuroishi-cho	9	E-1	○	○	○
108		Trung tâm Shoboji Kaikan	62 Aza-Shoboji, Kuroishi-cho	10	C-2	○	○	○
109		Trung tâm giao lưu trải nghiệm thiên nhiên Koguroishi	5 Aza-Shimonozaika, Kuroishi-cho	8	B-3	○	○	○
110		Trung tâm Takashimizu Kaikan	24-4 Aza-Nagata, Kuroishi-cho	8	A-3	○	○	○
111		Chùa Shoboji	129 Aza-Shoboji, Kuroishi-cho	10	C-2	○	○	○
112		Cơ sở hỗ trợ trẻ em Esashi	4-8 Minami-machi	2	E-2	○	○	○
113		Trường tiểu học Iwayado, thành phố Oshu	32 Aza-Ipponmatsu, Iwayado	2	D-1	○	○	○
10		Chi nhánh tổng hợp Esashi	1-8 Odori	2	D-2	○	○	○
116		Trung tâm chăm sóc sức khỏe Esashi	4-11-3 Nishi Odori	2	D-2	○	○	○
117		Trung tâm Mochita Kaikan	143-2 Aza-Nakazeki, Iwayado	2	F-3	○	○	○
119	Esashi	Esashi Terminal Plaza	3-1-27 Toyota-cho	2	E-2	○	○	○
120		Trung tâm phòng chống thảm họa Esashi	3-8 Nishi Odori	2	D-2	○	○	○
121		Nhà thi đấu Esashi Chuo	9-1 Suginomachi	2	D-3	○	○	○

Cơ sở lánh nạn được chỉ định và Địa điểm lánh nạn khẩn cấp được chỉ định

○ Cơ sở lánh nạn được chỉ định

Cơ sở dành cho những cư dân đã sơ tán, v.v... lưu trú trong một khoảng thời gian nhất định cho đến khi không còn nguy hiểm do thảm họa, hoặc là nơi lưu trú tạm thời cho những cư dân không thể quay trở về nhà do thảm họa

(1) Cơ sở lánh nạn tập trung cấp 1

Các cơ sở lánh nạn do thành phố thiết lập tại những khu vực tương ứng trong trường hợp xảy ra thảm họa như lũ lụt, thảm họa sạt lở đất và động đất, v.v...

(2) Cơ sở lánh nạn tập trung cấp 2